

Số: 18/2016/TT-BYT

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2016

**THÔNG TƯ**

**Quy định Danh mục kỹ thuật, danh mục vật tư y tế dùng trong  
phục hồi chức năng và việc chi trả chi phí phục hồi chức năng ban ngày  
thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế**

*Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh;*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục kỹ thuật, danh mục vật tư y tế dùng trong phục hồi chức năng và việc chi trả chi phí phục hồi chức năng ban ngày thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định Danh mục kỹ thuật phục hồi chức năng, danh mục vật tư y tế dùng trong phục hồi chức năng và việc chi trả chi phí phục hồi chức năng ban ngày thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người có thẻ bảo hiểm y tế khi khám bệnh, chữa bệnh (sau đây viết tắt là KBCB), phục hồi chức năng (sau đây viết tắt là PHCN).

2. Cơ sở KBCB thực hiện PHCN theo hình thức tổ chức quy định tại Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng.

**Điều 3. Danh mục kỹ thuật, danh mục vật tư y tế và nguyên tắc chi trả**

**1. Danh mục kỹ thuật phục hồi chức năng**

Danh mục kỹ thuật PHCN thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật.

## 2. Danh mục vật tư y tế dùng trong PHCN và nguyên tắc chi trả

### a) Danh mục vật tư y tế dùng trong PHCN bao gồm:

- Danh mục vật tư y tế ban hành kèm theo Thông tư số 27/2013/TT-BYT ngày 18 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục vật tư y tế thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế;

- Danh mục vật tư y tế bổ sung sử dụng trong PHCN ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Nguyên tắc chi trả chi phí vật tư y tế dùng trong PHCN thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2013/TT-BYT ngày 18 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục vật tư y tế thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế và các quy định khác của pháp luật về bảo hiểm y tế (sau đây viết tắt là BHYT).

## **Điều 4. Chi trả chi phí dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng và khám bệnh, chữa bệnh**

### 1. Nguyên tắc chi trả chi phí dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng

a) Có danh mục kỹ thuật PHCN được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khi chỉ định phải ghi cụ thể tên dịch vụ kỹ thuật và vị trí cơ thể được thực hiện kỹ thuật vào hồ sơ bệnh án. Việc chỉ định các dịch vụ kỹ thuật cho người bệnh phải phù hợp với chẩn đoán.

b) Thực hiện dịch vụ kỹ thuật nào thanh toán dịch vụ đó. Đối với cơ sở KBCB, cơ sở PHCN áp dụng hình thức thanh toán theo định suất hoặc theo nhóm bệnh thì Bảo hiểm xã hội căn cứ Danh mục kỹ thuật để giám định, chi trả.

c) Chi trả BHYT cho các trường hợp được xác định là đúng tuyến KBCB như sau:

- Chuyển tuyến theo quy định tại Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Căn cứ vào danh mục kỹ thuật PHCN đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế phê duyệt, nếu cơ sở KBCB tuyến huyện không có kỹ thuật phù hợp với nhu cầu PHCN của người bệnh, thì cơ sở KBCB tuyến xã được chuyển người bệnh lên cơ sở PHCN tuyến tỉnh.

### 2. Chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh các bệnh khác tại cơ sở phục hồi chức năng

a) Căn cứ Danh mục kỹ thuật KBCB được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cơ sở PHCN thực hiện dịch vụ KBCB được thanh toán theo hợp đồng đã ký với Bảo hiểm xã hội.

b) Trong quá trình KBCB và PHCN, nếu người bệnh phải cấp cứu hoặc phải điều trị các bệnh khác kèm theo thì cơ sở KBCB và PHCN được sử dụng thuốc, vật tư y tế và các chỉ định điều trị cần thiết phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Bảo hiểm xã hội thực hiện thanh toán đối với các trường hợp này như đối với trường hợp điều trị tại các cơ sở KBCB khác.

3. Thanh toán chi phí phục hồi chức năng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác

Căn cứ Danh mục kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ sở KBCB khác thực hiện dịch vụ kỹ thuật PHCN thì Bảo hiểm xã hội thanh toán như quy định đối với các trường hợp PHCN tại các cơ sở PHCN.

### **Điều 5. Mức chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng ban ngày**

1. Việc chi trả chi phí thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật đối với hình thức PHCN ban ngày thực hiện như hình thức điều trị nội trú.

2. Mức chi trả chi phí ngày giường bệnh đối với hình thức PHCN ban ngày thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên toàn quốc và các quy định khác có liên quan.

### **Điều 6. Trách nhiệm thực hiện**

1. Bộ Y tế giao Cục Quản lý Khám, chữa bệnh chủ trì, phối hợp với Vụ Bảo hiểm y tế và các Vụ, Cục, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này trên phạm vi toàn quốc.

2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện quy định tại Thông tư này.

3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan quản lý nhà nước về y tế của các Bộ, ngành chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này tại các cơ sở KBCB thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Cơ sở KBCB và cơ sở PHCN có trách nhiệm thực hiện quy định tại Thông tư này.

### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 8 năm 2016.

2. Thông tư số 11/2009/TT-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục dịch vụ kỹ thuật PHCN và số ngày bình quân một đợt điều trị của một số bệnh, nhóm bệnh được quỹ BHYT thanh toán hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

## **Điều 8. Điều khoản tham chiếu**

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung đó.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- Bộ Y tế: Bộ trưởng, các Thứ trưởng và các Vụ, Cục: KCB, BIIYT, KHTC, SKBM & TE, VP Bộ, Thanh tra Bộ;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế, BHXH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Các cơ sở KBCB trực thuộc BHYT ;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Viết Tiến**

**DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ BỔ SUNG  
SỬ DỤNG TRONG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Danh mục kỹ thuật, danh mục vật tư y tế dùng trong phục hồi chức năng và việc chi trả phục hồi chức năng ban ngày thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế)*

<b>STT</b>	<b>Danh mục vật tư</b>	<b>Đơn vị</b>
1	Nẹp bàn chân các loại (FO)*	Chiếc
2	Nẹp cổ bàn chân các loại (AFO) *	Chiếc
3	Nẹp khớp gối các loại (KO) *	Chiếc
4	Nẹp gối cổ bàn chân các loại (KAFO) *	Chiếc
5	Nẹp trên gối có khớp háng các loại (HKAF0) *	Chiếc
6	Nẹp khớp háng các loại*	Chiếc
7	Nẹp tăng chi dưới các loại*	Chiếc
8	Nẹp dưới khuỷu tay các loại (WHO) *	Chiếc
9	Nẹp trên khuỷu tay các loại (EWHO) *	Chiếc
10	Áo nẹp cột sống các loại	Chiếc
11	Nẹp cột sống cổ các loại	Chiếc
12	Giày chỉnh hình các loại	Đôi
13	Ghế chỉnh hình các loại	Chiếc
14	Ghế bại não các loại	Chiếc
15	Điện cực của các loại máy vật lý trị liệu	Chiếc
16	Đệm điện cực	Chiếc
17	Kim quang	Chiếc
18	Kim dẫn điện (kim điện cực)	Chiếc
19	Spirometer tập thở	Chiếc
20	Đệm chống loét	Chiếc

\* Có khớp hoặc không có khớp